

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu		
1	Ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu	Nhà thầu tham dự thầu thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi theo quy định tại Điều 11 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/05/2025 của Quốc hội đáp ứng yêu cầu tại mục E-CDNT 28.8 Chương II Bảng dữ liệu đấu thầu	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
II	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật tại Mục 1.2, Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa không đáp ứng một trong các yêu cầu về kỹ thuật tại Mục 1.2, Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT

2	Tính hợp lệ của hàng hóa	Có tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu tại mục E-CDNT 10.8 Chương II Bảng dữ liệu đấu thầu	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
3	Chất lượng vải	Chất lượng vải đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư. Kèm theo: Kết quả cơ lý/thử nghiệm thành phần chất liệu các loại vải của nhà thầu chào để may Quần áo xuân hè, Áo xuân hè dài tay, Quần áo thu đông, Áo ấm, Áo sơ mi dài tay, caravat do cơ quan/đơn vị có thẩm quyền cấp.	Nhà thầu không cung cấp hoặc có cung cấp nhưng không đáp ứng yêu cầu.
4	Chất lượng bút tất	Chất lượng bút tất đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư. Kèm theo: Kết quả cơ lý/thử nghiệm Chỉ tiêu kỹ thuật cơ lý thành phẩm bút tất do cơ quan/đơn vị có thẩm quyền cấp.	Nhà thầu không cung cấp hoặc có cung cấp nhưng không đáp ứng yêu cầu.
5	Chất lượng Dây lưng	Chất lượng Dây lưng đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư. Kèm theo: Kết quả cơ lý/thử nghiệm Chỉ tiêu cơ lý thành phẩm dây lưng do cơ quan/đơn vị có thẩm quyền cấp.	Nhà thầu không cung cấp hoặc có cung cấp nhưng không đáp ứng yêu cầu.
6	Chất lượng giày da	Chất lượng giày da đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư. Kèm theo: Kết quả cơ lý/thử nghiệm Chỉ tiêu cơ lý thành phẩm giày da do cơ quan/đơn vị có thẩm quyền cấp.	Nhà thầu không cung cấp hoặc có cung cấp nhưng không đáp ứng yêu cầu.
7	Chất lượng quần áo đi mưa	Chất lượng quần áo đi mưa đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư. Kèm theo: Kết quả cơ lý/thử nghiệm Chỉ tiêu cơ lý thành phẩm quần áo đi mưa do cơ quan/đơn vị có thẩm quyền cấp.	Nhà thầu không cung cấp hoặc có cung cấp nhưng không đáp ứng yêu cầu.

III	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp từng nhóm hàng hóa	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa từng nhóm hàng hóa đầy đủ, chi tiết, phù hợp.	Không có hoặc có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp từng nhóm hàng hóa không đầy đủ, không chi tiết, phù hợp.
2	Biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao từng nhóm hàng hóa đưa vào sử dụng	Có biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao từng nhóm hàng hóa hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không có hoặc có biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao từng nhóm hàng hóa không phù hợp.
IV	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, hàng hóa thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa		
1	Thời gian bảo hành	Tối thiểu 12 tháng và đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 1 Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3)
2	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, hàng hóa thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	Có cam kết cung cấp phụ tùng/linh kiện thay thế ≥ 01 năm tại nơi sử dụng, kể từ ngày bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3)
3	Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì từng nhóm hàng hóa	- Có trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì từng nhóm hàng hóa. Kèm theo quy trình bảo hành, bảo trì từng nhóm hàng hóa đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với gói thầu. - Có phương án khả thi để sửa chữa hoặc chỉnh sửa (do không vừa, do lỏng cục, may	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3).

		lỗi chỉ...Các lỗi nhỏ nhưng ảnh hưởng thẩm mỹ và có thể xử lý được ngay) những sản phẩm lỗi tại các địa điểm bàn giao khi tiến hành bàn giao; - Có phương án khả thi để sẵn sàng đổi trả hàng hóa thay thế (khi có thông báo đề nghị bảo hành của chủ đầu tư trong thời gian bảo hành) tại địa điểm cung cấp. Thời gian đổi trả tối đa trong vòng 48 giờ kể từ khi có thông báo của chủ đầu tư; - Có thuyết minh cụ thể, chi tiết các trường hợp được bảo hành, các trường hợp bị từ chối bảo hành đối với từng sản phẩm cụ thể.	
V	Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường; tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
1	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Có cam kết Hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3).
2	Tác động đối với môi trường	Có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường. Trường hợp hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường, nhà thầu phải có đề xuất biện pháp xử lý, giải quyết hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3).
VI	Các yếu tố về điều kiện thương mại, chất lượng dịch vụ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
1	Các yếu tố về điều kiện thương mại	Có cam kết đáp ứng tất cả các yếu tố về điều kiện thương mại: phương thức	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3).

		giao nhận, địa điểm giao hàng, trách nhiệm về thông quan và bảo hiểm, thuê phương tiện vận tải,... và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của E-HSMT.	
2	Có phương án trang bị và sử dụng thiết bị, phương tiện may, đo trang phục phù hợp với khối lượng và yêu cầu của E-HSMT	- Cam kết có phương án trang bị phù hợp và đáp ứng yêu cầu về năng lực máy móc thiết bị. - Cam kết có đầy đủ máy móc, thiết bị, phương tiện thực hiện theo yêu cầu của gói thầu.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3).
3	Có phương án bố trí nhân lực đảm bảo dịch vụ may đo trang phục	Có cam kết huy động đầy đủ nhân sự phù hợp và có chuyên môn tay nghề cần thiết thực hiện gói thầu.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3).
4	Dịch vụ sau bán hàng	- Cam kết thực hiện dịch vụ bảo hành, sửa chữa, khắc phục lỗi của nhà sản xuất ngay trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo. - Cam kết phụ kiện thay thế luôn có sẵn. - Cam kết: có thợ lành nghề và thiết bị cần thiết phục vụ bảo hành. - Cam kết: bảo hành đường chỉ may, màu sắc,...của hàng hóa.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3).
5	Vệ sinh môi trường	Nhà thầu có biện pháp vệ sinh môi trường, kiểm soát rác thải và bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện dịch vụ một cách hợp lý, khả thi, phù hợp với các nội dung công việc cần thực hiện trong gói thầu.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)

6	Phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	Nhà thầu có biện pháp Phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động trong quá trình thực hiện dịch vụ một cách hợp lý, khả thi, phù hợp với các nội dung công việc cần thực hiện trong gói thầu.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)
7	Yêu cầu về chất lượng hàng mẫu	Nhà thầu cam kết về quy cách, chất lượng hàng mẫu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. Nhà thầu cung cấp hàng mẫu trước thời điểm đóng thầu hoặc Nhà thầu có cam kết và cung cấp hàng mẫu trong thời hạn 5 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu. (Trong đó 01 bộ hàng mẫu (bao gồm đầy đủ các hàng hóa trong E HSMT) làm cơ sở thực tế để nghiệm thu hàng hóa khi thực hiện hợp đồng)	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)
VII Tiến độ cung cấp hàng hóa			
1	Thời gian thực hiện gói thầu	≤ 45 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	> 45 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
2	Tiến độ cung cấp từng nhóm hàng hóa từ khi ký hợp đồng đến khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.	- Có bảng tiến độ cung cấp từng nhóm hàng hóa chi tiết đầy đủ, hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, tổ chức cung cấp của nhà thầu. - Bảng tiến độ thể hiện theo sơ đồ ngang, chi tiết từng công việc cụ thể, bao gồm nhưng không giới hạn: Triển khai công việc cho các bộ phận, đo, gia công hoàn thiện, kiểm tra hàng hóa, đóng phân loại hàng hóa,	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3)

		thông báo giao hàng, giao hàng....., chi tiết thời gian cung cấp theo từng ngày cho từng địa điểm theo yêu cầu của E-HSMT (phải cụ thể ngày giao, số ngày giao tại mỗi địa điểm). - Bảng tiến độ phải chi tiết từng mốc thời gian, từng công việc để đảm bảo chủ đầu tư đánh giá tiến độ thực hiện và là cơ sở phạt vi phạm hợp đồng (nếu có);	
VIII Yêu tố thân thiện môi trường			
1	Hàng hóa thân thiện môi trường	Có cam kết Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thân thiện môi trường. Trường hợp hàng hóa được cung cấp không thân thiện đến môi trường, nhà thầu phải có đề xuất biện pháp xử lý, giải quyết hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu cột (3).
IX Yêu cầu khác			
1	Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại	Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Tiến độ thực hiện hợp đồng.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
		Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Chất lượng hàng hóa, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).

	Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong thời gian từ năm 2022 tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
Kết luận		Đạt tất cả các yêu cầu nêu trên	Có từ một nội dung không đạt trở lên

Lưu ý: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.